

Số: /TB-TTYT

Hoài Nhơn, ngày tháng 4 năm 2023

THÔNG BÁO

GIÁ DỊCH VỤ SÀNG LỌC TRƯỚC SINH, SÀNG LỌC SƠ SINH, KHÁM SỨC KHỎE TIỀN HÔN NHÂN, KHÁM SỨC KHỎE NGƯỜI CAO TUỔI TẠI TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ HOÀI NHƠN

Để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu được giao năm 2023 và những năm tiếp theo; đồng thời nhằm nâng cao chất lượng dân số và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân trên địa bàn thị xã. Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn thông báo đến các đơn vị có liên quan trên địa bàn thị xã và các Khoa, Phòng, Trạm Y tế xã, phường về các gói dịch vụ (*do đối tượng tự chi trả chi phí*) thực hiện tại Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn như sau:

- Gói dịch vụ sàng lọc trước sinh (Theo báo giá của Viện di truyền y học Thành phố Hồ Chí Minh).

- Gói dịch vụ sàng lọc sơ sinh (Theo báo giá của Viện di truyền y học Thành phố Hồ Chí Minh).

- Gói dịch vụ khám sức khỏe tiền hôn nhân (Theo Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh Bình Định).

- Gói dịch vụ khám sức khỏe người cao tuổi (Theo Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh Bình Định).

(Có phụ lục 1, 2, 3, 4 kèm theo)

► Lưu ý: Khi có thay đổi về giá dịch vụ, Trung tâm Y tế thị xã sẽ có thông báo mới.

Nhận được Thông báo này, kính đề nghị các đơn vị liên quan và yêu cầu các Khoa, Phòng, Trạm Y tế xã, phường triển khai đến toàn thể cán bộ, viên chức và người lao động của đơn vị mình; đồng thời tuyên truyền rộng rãi cho người dân có nhu cầu sử dụng dịch vụ biết để họ tham gia./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo TTYT thị xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể thị xã
- Trung tâm VH-TT-TT thị xã (p/h);
- Các Khoa, Phòng TTYT
- TYT 17 xã, phường (t/h);
- Trang Thông tin điện tử TTYT;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lưu Kim Hoàng

Phụ lục 1

GIÁ DỊCH VỤ GÓI SÀNG LỌC TRƯỚC SINH

(Kèm theo Thông báo số /TB-TTYT ngày tháng 3 năm 2023 của Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn)

STT	DỊCH VỤ	MÔ TẢ	MẪU XÉT NGHIỆM	ĐƠN GIÁ (đồng)
1	triSure3 <i>Xét nghiệm trước sinh không xâm lấn NIPT</i>	Phạm vi khảo sát: Khảo sát 04 bất thường phổ biến , bao gồm: Tam nhiễm sắc thể 21 (Hội chứng Down) Tam nhiễm sắc thể 18 (Hội chứng Edwards) Tam nhiễm sắc thể 13 (Hội chứng Patau) Đơn nhiễm sắc thể X0 (Hội chứng Turner)	<i>Thu mẫu: Máu</i>	2.200.000 đ
2	triSure9.5 (NIPT9.5) <i>Xét nghiệm trước sinh không xâm lấn NIPT</i>	Phạm vi khảo sát: Khảo sát 06 bất thường phổ biến bao gồm: Tam nhiễm sắc thể 21 (Hội chứng Down) Tam nhiễm sắc thể 18 (Hội chứng Edwards) Tam nhiễm sắc thể 13 (Hội chứng Patau) Đơn nhiễm sắc thể X0 (Hội chứng Turner) Lệch bội nhiễm sắc thể giới tính: (47,XXX), (47,XXY) <i>Tùy chọn: Miễn phí xét nghiệm triSure Carrier cho 09 bệnh di truyền đơn gen phổ biến sau: Tan máu bẩm sinh thể Alpha; Tan máu bẩm sinh thể Beta; Rối loạn chuyển hoá galactose (Galactosemia); Phenylketon niệu (Phenylketonuria); Thiếu hụt men G6PD; Vàng da ứ mật do thiếu men citrin; Rối loạn phát triển giới tính ở nam do thiếu men 5-alpha reductase; Bệnh Pompe (rối loạn dự trữ glycogen loại 2); Bệnh Wilson (rối loạn chuyển hóa đồng).</i>	<i>Thu mẫu: Máu</i>	3.200.000 đ

3	<p style="text-align: center;">triSure</p> <p style="text-align: center;"><i>Xét nghiệm trước sinh không xâm lấn NIPT</i></p>	<p>Phạm vi khảo sát: Khảo sát 24 Nhiễm sắc thể (NST), bao gồm các bất thường: Tam nhiễm sắc thể 21 (Hội chứng Down) Tam nhiễm sắc thể 18 (Hội chứng Edwards) Tam nhiễm sắc thể 13 (Hội chứng Patau) Đơn nhiễm sắc thể XO (Hội chứng Turner) Lệch bội nhiễm sắc thể giới tính: (47,XXX), (47,XXY) Tam nhiễm sắc thể thường khác: 1-12; 14-17; 19-20; 22 <i>Tùy chọn: Miễn phí xét nghiệm triSure Carrier cho 09 bệnh di truyền đơn gen phổ biến sau: Tan máu bẩm sinh thể Alpha; Tan máu bẩm sinh thể Beta; Rối loạn chuyển hoá galactose (Galactosemia); Phenylketon niệu (Phenylketonuria); Thiếu hụt men G6PD; Vàng da ứ mật do thiếu men citrin; Rối loạn phát triển giới tính ở nam do thiếu men 5-alpha reductase; Bệnh Pompe (rối loạn dự trữ glycogen loại 2); Bệnh Wilson (rối loạn chuyển hóa đồng).</i></p>	<p style="text-align: center;"><i>Thu mẫu: Máu</i></p>	<p style="text-align: center;">4.800.000 đ</p>
---	--	---	--	---

Phụ lục 2

GIÁ DỊCH VỤ GÓI SÀNG LỌC SƠ SINH

(Kèm theo Thông báo số /TB-TTYT ngày tháng 3 năm 2023 của Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn)

STT	TÊN SẢN PHẨM	MÔ TẢ	MẪU XÉT NGHIỆM	GIÁ KHUYẾN NGHỊ (đồng)
1	BabySure (Gói 5 bệnh)	❖ <u>Phạm vi khảo sát:</u> Khảo sát 05 bệnh lý phổ biến, bao gồm: - Suy giáp bẩm sinh. - Thiếu men G6PD. - Tăng sản thượng thận bẩm sinh. - Rối loạn chuyển hóa galactose. - Bệnh Phenylketon niệu.	<i>Thu mẫu:</i> <i>Giấy thấm</i> <i>máu khô</i>	450.000 đ

Phụ lục 3
GIÁ DỊCH VỤ GÓI KHÁM SỨC KHỎE TIỀN HÔN NHÂN
(Kèm theo Thông báo số /TB-TTYT ngày tháng 3 năm 2023
của Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn)

I. Đối với Nam:

1. Khám tổng quát:	160.000 đồng
2. Chụp X Quang Tim phổi thẳng kỹ thuật số:	65.400 đồng
3. Glucosse máu (Đường máu):	21.500 đồng
4. Xét nghiệm nước tiểu 10 thông số:	27.400 đồng
5. Xét nghiệm huyết học:	40.400 đồng

Tổng cộng: 314.700 đồng

II. Đối với Nữ:

1. Khám tổng quát:	160.000 đồng
2. Chụp X Quang Tim phổi thẳng kỹ thuật số:	65.400 đồng
3 Glucosse máu (Đường máu):	21.500 đồng
4. Xét nghiệm nước tiểu 10 thông số:	27.400 đồng
5. Xét nghiệm huyết học:	40.400 đồng
6. Soi tế bào âm đạo:	106.000 đồng

Tổng cộng: 420.700 đồng

Phụ lục 4

GIÁ DỊCH VỤ GÓI KHÁM SỨC KHỎE NGƯỜI CAO TUỔI (Kèm theo Thông báo số /TB-TTYT ngày tháng 3 năm 2023 của Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn)

GÓI KHÁM SỨC KHỎE NGƯỜI CAO TUỔI (CƠ BẢN): 477.400 đồng

1. Khám lâm sàng:	160.000 đồng
2. Siêu âm tổng quát:	43.900 đồng
3. X-Quang Tim phổi thẳng kỹ thuật số:	65.400 đồng
4. Điện tim:	32.800 đồng
5. Xét nghiệm:	175.300 đồng
- Phân tích chỉ số huyết học:	40.400 đồng
- Đường máu:	21.500 đồng
- Chức năng thận (Ure, Creatinin):	43.000 đồng
- Men gan (SGOT, SGPT):	43.000 đồng
- Nước tiểu toàn phần:	27.400 đồng

GÓI KHÁM SỨC KHỎE NGƯỜI CAO TUỔI (NÂNG CAO): 1.090.200 đồng

1. Khám lâm sàng:	160.000 đồng
2. Siêu âm tổng quát:	43.900 đồng
3. Siêu âm tim:	222.000 đồng
4. X-Quang Tim phổi thẳng kỹ thuật số:	65.400 đồng
5. Điện tim:	32.800 đồng
6. Điện não:	64.300 đồng
7. Xét nghiệm:	501.800 đồng
- Phân tích chỉ số huyết học:	40.400 đồng
- Đường máu:	21.500 đồng
- HbA1C:	101.000 đồng
- Chức năng thận (Ure, Creatinin):	43.000 đồng
- Men gan (SGOT, SGPT):	43.000 đồng
- Mỡ máu (Cholesterol; Triglycerid):	53.800 đồng
- Đạm máu (Protid, Albumin):	43.000 đồng
- Chẩn đoán bệnh Gút (Acid Uric):	21.500 đồng
- Nước tiểu toàn phần:	27.400 đồng
- HbsAg:	53.600 đồng
- Test nhanh Anti HCV:	53.600 đồng